

Số: 01 /QĐ-THĐL

Đăng Lâm, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai việc giao dự toán thu – chi ngân sách năm 2025 cho trường Tiểu học Đăng Lâm

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND quận Hải An về việc giao dự toán thu – chi ngân sách năm 2025 cho các phòng, đơn vị, trường học và Ủy ban nhân dân các phường;

Xét đề nghị của kế toán nhà trường, các đoàn thể trong nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai việc giao dự toán thu – chi ngân sách năm 2025 cho trường Tiểu học Đăng Lâm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, bộ phận kế toán tài chính và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu :VT



Phạm Thị Thúy Hải

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Tiểu học Đằng Lâm

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2025

(Quyết định số 3089/QĐ - UBND ngày 27/12/2024 của UBND quận Hải An)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	20.597.000.000
1	Chi sự nghiệp	20.597.000.000
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	20.390.000.000
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	207.000.000
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	20.597.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	20.597.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	20.597.000.000
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	20.390.000.000
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	207.000.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
41	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
42	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
51	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
52	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
61	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
62	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
71	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
72	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
81	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
82	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
91	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
92	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
101	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
102	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	

Đàng Lâm, ngày 02 tháng 01 năm 2025
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



HIỆU TRƯỞNG
Phạm Thị Thùy Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3089 /QĐ-UBND

Hải An, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao dự toán thu – chi ngân sách năm 2025
cho các phòng, đơn vị, trường học và Ủy ban nhân dân các phường**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật;

Căn cứ Quyết định số 4668/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 24/12/2024 của Hội đồng nhân dân quận Hải An về dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính- Kế hoạch quận,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các phòng, đơn vị, trường học và Ủy ban nhân dân các phường như sau:

I. Dự toán thu ngân sách: (Có biểu chi tiết kèm theo)

Tổng thu ngân sách nhà nước	: 1.780.706 triệu đồng.
(TĐ: Thu ngân sách quận, phường hưởng	: 757.980 triệu đồng.)
1. Thu trong cân đối ngân sách	: 1.679.787 triệu đồng.
1.1. Thu trên địa bàn	: 1.556.658 triệu đồng.
- Thu thường xuyên	: 1.056.658 triệu đồng.
- Thu tiền sử dụng đất	: 500.000 triệu đồng.
1.2. Bổ sung từ ngân sách cấp trên	: 123.129 triệu đồng.
2. Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước	: 100.919 triệu đồng.

II. Dự toán chi ngân sách: (Có biểu chi tiết kèm theo)

- Tổng chi ngân sách nhà nước	: 774.950 triệu đồng
- Chi cân đối ngân sách nhà nước	: 757.980 triệu đồng.

+ Chi đầu tư	: 149.692 triệu đồng.
+ Chi thường xuyên	: 593.426 triệu đồng.
+ Dự phòng ngân sách	: 14.862 triệu đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Đối với dự toán thu ngân sách nhà nước và cân đối thu, chi ngân sách địa phương:

Căn cứ dự toán thu ngân sách năm 2025 được giao, các phòng, đơn vị, trường học và Ủy ban nhân dân các phường tổ chức thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả, phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2025.

Trong đó lưu ý đối với chỉ tiêu thu tiền thuê đất: Giao Chi cục thuế khu vực Ngô Quyền – Hải An chủ trì cùng phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các phòng, đơn vị, Ủy ban nhân dân các phường thực hiện rà soát, hoàn thiện các thủ tục theo quy định, phấn đấu hoàn thành vượt chỉ tiêu giao thu trong năm 2025.

Đối với dự toán thu tiền sử dụng đất: Giao phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng phòng Tài chính – Kế hoạch, Trung tâm phát triển quỹ đất, Chi cục Thuế khu vực Ngô Quyền – Hải An và Ủy ban nhân dân các phường triển khai thực hiện nghiêm túc, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu giao năm 2025.

Trường hợp thu cân đối ngân sách địa phương giảm so với dự toán: Giao phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi theo thứ tự ưu tiên, báo cáo Ủy ban nhân dân quận về việc giãn thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, trong đó phải đảm bảo các khoản chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị, các khoản chi an sinh xã hội, chi đầu tư xây dựng cơ bản các công trình, dự án quan trọng.

2. Đối với dự toán chi ngân sách:

a. Dự toán chi đầu tư:

Giao phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì cùng Kho bạc Nhà nước Hải An tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận điều hành chi đầu tư gắn với tiến độ thu tiền sử dụng đất được điều tiết lại để chi đầu tư theo dự toán.

Trường hợp khoản thu này dự kiến giảm so với dự toán, đồng thời không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác: Giao phòng Tài chính – Kế hoạch rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân quận giãn tiến độ thực hiện hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền cắt giảm đối với các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

b. Dự toán chi thường xuyên:

Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2025 được giao các phòng, đơn vị, trường học và Ủy ban nhân dân các phường lập dự toán chi tiết gửi phòng Tài chính - Kế hoạch quận theo quy định và gửi Kho bạc nhà nước quận để theo dõi, kiểm soát.

Dự toán chi thường xuyên đã bao gồm các khoản chi lương, phụ cấp theo lương, các khoản chi cho con người theo chế độ hiện hành, các khoản chi nghiệp vụ thường xuyên, ... đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao của đơn vị.

Các phòng, đơn vị, trường học và Ủy ban nhân dân các phường chủ động điều hành dự toán ngân sách trong phạm vi được duyệt, đảm bảo hiệu quả, bố trí các khoản chi theo thứ tự ưu tiên trước hết đảm bảo chi lương, phụ cấp, an sinh xã hội, chế độ chính sách đối với người có công, gia đình chính sách.

Nghiêm túc thực hiện yêu cầu về tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, chi hoạt động tại các đơn vị sự nghiệp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Ngô Quyền- Hải An, Giám đốc Kho bạc nhà nước Hải An, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, Hiệu trưởng các nhà trường và Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- TT Quận ủy;
- TT HĐND quận;
- CT, các PCT UBND quận;
- Văn phòng HĐND và UBND;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Tuấn



DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2025

Đơn vị: Trường Tiểu học Đằng Lâm

Mã DVQHNS: 1074258, Chương: 622, Loại: 070, Khoản: 072

(Kèm theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của Ủy ban nhân dân quận Hải An)

Đơn tính vị: đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí và khác		
1	Số thu phí, lệ phí		
2	Chi từ nguồn phí, lệ phí và khác được để lại		
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN		
II	Dự toán chi ngân sách	20.597.000.000	
	Kinh phí chi thường xuyên:	20.597.000.000	
	- Kinh phí giao tự chủ	19.417.000.000	
	- Quỹ thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	973.000.000	
	- Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán	207.000.000	
	+ <i>Kinh phí phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ (Mã dự phòng 100)</i>	207.000.000	

